

Số: /BC-UBND

Pờ Y, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO SƠ KẾT
Thực hiện chiến lược Quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Kính gửi:

- Phòng NN&PTNT huyện Ngọc Hồi.

Thực hiện công văn số 203/PNN-NN ngày 9/8/2024 của Phòng NN&PTNT huyện Ngọc Hồi về việc báo cáo sơ kết thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

UBND xã Pờ Y đã triển khai thực hiện các nội dung và báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

UBND xã Pờ Y đã ban hành các văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn. Xây dựng kế hoạch, giao chỉ tiêu thực hiện đến các thôn về chỉ tiêu nước sạch, nước hợp vệ sinh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Kết quả thực hiện mục tiêu về cấp nước sạch nông thôn

Trên địa bàn xã Pờ Y có 96.5 % số hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh do Công ty đầu tư phát triển hạ tầng khu kinh tế tỉnh Kon Tum quản lý vận hành.

(Phụ lục I,II)

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ về cấp nước sạch nông thôn

2.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Chiến lược.

- UBND xã thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cơ chế, chính sách về nước sạch và vệ sinh nông thôn nhằm thay đổi hành vi, thói quen sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước, đảm bảo vệ sinh hộ gia đình, vệ sinh cá nhân; hướng dẫn người dân chủ động tích, trữ nước để sử dụng trong mùa khô, hạn hán, ngập lụt.

- Tuyên truyền trên thông tin truyền thông, kết hợp giữa phương thức truyền thống với ứng dụng công nghệ thông tin, tập trung thành đợt cao điểm nhân dịp tổ chức hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường hàng năm (từ ngày 29/4 đến ngày 06/8 hàng năm).

- Huy động tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân, công đồng tích cực tham gia truyền thông nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước.

- Nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương và nhân thức của cộng đồng về sử dụng nước sạch; tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ thuật cho lực lượng quản lý và vận hành công trình; tăng cường năng lực cho lực lượng quản lý cơ sở trong công tác lập kế hoạch, quản lý, giám sát, đánh giá hoạt động cấp nước và vệ sinh.

2.2.Đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn.

Đầu tư công trình cấp nước sạch nông thôn: Thông tin cụ thể về nguồn lực (trung ương, địa phương, nguồn vốn các Chương trình MTQG, vốn tư nhân, vốn ODA...) đầu tư cho cấp nước sinh hoạt nông thôn. Thông tin về số lượng các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn tập trung được xây mới, sửa chữa, nâng cấp, mở rộng. **Chưa có**

2.3.Cấp nước quy mô hộ gia đình.

Trong những năm qua việc cấp nước sạch trên địa bàn đã được thực hiện do công ty đầu tư phát triển hạ tầng khu kinh tế tỉnh kon tum quản lý vận hành bán nước cho người dân.

2.4.Cấp nước an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Thông tin về tình hình, kết quả thực hiện quy định về cấp nước an toàn theo quy định của Thông tư số 23/2022/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2022 (kế hoạch cấp nước an toàn cấp tỉnh, kế hoạch cấp nước an toàn công trình...); kế hoạch phòng, chống thiên tai hàng năm và kết quả thực hiện kế hoạch: **Chưa có**

2.5.Nâng cao hiệu quả quản lý vận hành công trình cấp nước sạch nông thôn.

Thông tin cụ thể về việc giao quản lý tài sản, tổ chức quản lý khai thác, công tác đào tạo, tập huấn, giám sát, kiểm tra tình hình hoạt động và hiệu quả, chất lượng hoạt động của các tổ chức quản lý khai thác. Kết quả xử lý đối với các công trình ngừng hoạt động, hoạt động kém hiệu quả, giải pháp cấp nước sinh hoạt cho các hộ gia đình nằm trong vùng phục vụ của công trình cấp nước ngừng hoạt động: **Chưa có**

2.6.Khoa học công nghệ.

Thông tin về tình hình tổ chức các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ lĩnh vực cấp nước sinh hoạt nông thôn. **Chưa có**

2.7.Hợp tác quốc tế.

Thông tin về tình hình phối hợp, hợp tác và nội dung hỗ trợ của các tổ chức quốc tế cho cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn: **Chưa có**

2.8.Nguồn nhân lực.

Thông tin về số lượng, năng lực đội ngũ cán bộ, kỹ thuật tham gia công tác quản lý nhà nước, quản lý khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn, không phân biệt nguồn vốn: **Chưa có**

2.9.Tổ chức giám sát, đánh giá.

Thông tin về số lượng, hình thức, nội dung tổ chức giám sát, đánh giá, bao gồm cả hoạt động thực hiện và công bố bộ chỉ số theo dõi-đánh giá nước sạch nông thôn: **Chưa có**

3. Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ

Chưa thực hiện chương trình cấp nước sạch tập trung theo quy định

a) Đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tồn tại: *Nêu rõ, cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong thực hiện các mục tiêu, giải pháp cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn.*

- Hoạt động cấp nước và vệ sinh nông thôn phải thực hiện theo phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm, dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng. Đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút mọi nguồn lực tham gia đầu tư xây dựng, quản

lý vận hành công trình, đảm bảo hiệu quả bền vững;

- Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các ngành đảm bảo chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc.

- Chủ động lồng ghép các nội dung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn vào các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, gắn với chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và chương trình dự án liên quan.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2025

1. Mục tiêu và kế hoạch cấp Nước sạch nông thôn đến hết năm 2025 và giai đoạn 2025-2030.

- Đảm bảo người dân nông thôn được quyền tiếp cận sử dụng dịch vụ cấp nước sạch công bằng, thuận lợi, an toàn với chi phí hợp lý, đảm bảo vệ sinh hộ gia đình và khu vực công cộng, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe, giảm các bệnh liên quan đến nước và vệ sinh, nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội cho người nông dân nông thôn góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ, mục tiêu của chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, đảm bảo phù hợp với thực tiễn.

- Phát triển hạ tầng cấp nước sạch và vệ sinh nước sạch và vệ sinh nông thôn phù hợp với tập quán, điều kiện cụ thể của từng thôn, đồng bộ với kết cấu hạ tầng của xã, đảm bảo an toàn, bền vững trước tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu.

2. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thực hiện đến năm 2025 và 2025-2030.

a, Công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Ban chỉ đạo, Ban quản lý cần tiếp tục quan tâm chỉ đạo để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đến các ban ngành đoàn thể từ xã đến các thôn, từng Đảng viên, hội viên, và toàn thể nhân dân, gắn trách nhiệm của từng đồng chí trong BCH Đảng bộ, Đại biểu HĐND, chi bộ Đảng, cán bộ chỉ đạo, cán bộ công chức được phân công phụ trách coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, xuyên suốt, và lâu dài của địa phương.

b, Công tác tuyên truyền.

- Ban văn hóa xã, công chức Văn hóa và Thông tin truyền thanh cần tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng cho nhân dân trong toàn xã nắm rõ, nâng cao nhận thức, khơi dậy lòng quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, thôn đạt nông thôn mới kiểu mẫu, thôn đạt nông thôn mới ở đồng bào dân tộc thiểu số. Nội dung tuyên truyền phổ biến, quán triệt phải cụ thể, có trọng tâm, ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, cần tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng nông thôn mới đến cán bộ, Đảng viên, đoàn viên, hội viên... Trong đó có tiêu chí về nước sạch tập trung.

3. Đề xuất, kiến nghị:

Tỉnh uỷ, UBND tỉnh cũng như Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới Tỉnh, Huyện uỷ, UBND huyện và các phòng ban ngành huyện Ngọc hội quan tâm hỗ trợ kinh phí cho địa phương để đầu tư các hạng mục công trình nhà máy nước sạch tập trung theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết thực hiện Chiến lược quốc gia về cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của UBND xã Pờ Y, báo cáo về Phòng NN&PTNT huyện Ngọc hội làm cơ sở tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng NN &PTNT(b/c);
- Đảng uỷ- HĐND(b/c);
- Chủ tịch, 02 phó chủ tịch(b/c);
- Lưu: VP, ĐCNN.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Thao Điếng

